

Số: 180 /TTr-UBND

Yên Thế, ngày 15 tháng 12 năm 2021

## **TỜ TRÌNH**

### **Về việc điều chỉnh tăng, giảm, phân bổ các nguồn kinh phí năm 2021**

Kính gửi: Thường trực HĐND huyện Yên Thế

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 999/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND huyện Yên Thế về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021; Quyết định số 180/QĐ-UBND ngày 15/3/2021 của UBND huyện về việc phân bổ nguồn dự phòng ngân sách huyện năm 2021; chuyển nguồn và phê duyệt phương án chuyển nguồn năm 2020 sang năm 2021;

Căn cứ Thông báo Kết luận số 227-TB/HU ngày 14/12/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc Kết luận tại Hội nghị giao ban Thường trực Huyện ủy về việc sử dụng tài chính, ngân sách.

UBND huyện trình Thường trực HĐND huyện xem xét phân bổ, điều chỉnh tăng, giảm kinh các nguồn kinh phí năm 2021, số tiền: 40.403.083.000 đồng (*Số tiền bằng chữ: Bốn mươi tỷ bốn trăm linh ba triệu không trăm tám mươi ba nghìn đồng*), cụ thể như sau:

#### **I. Phân bổ, điều chỉnh tăng, giảm kinh phí**

**1. Phân bổ nguồn kinh phí thu hồi dự toán cấp huyện tại Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 11/8/2021 của UBND huyện (*Dự toán được sử dụng 9.083.734.000 đồng*)**

- Bổ sung cho Văn phòng Huyện ủy kinh phí hoạt động năm 2021, số tiền 500.000.000 đồng.

- Bổ sung cho Văn phòng HĐND&UBND huyện kinh phí các nhiệm vụ phát sinh, số tiền 1.039.000.000 đồng.

*(Chi tiết tại mục I, II Biểu số 1 kèm theo)*

- Bổ sung cho phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện kinh phí hỗ trợ cho các hộ, cá nhân sửa chữa, xây mới lò phục vụ sấy vải năm 2021, số tiền 636.500.000 đồng.

- Kinh phí thu hồi dự toán cấp huyện tại Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 11/8/2021 của UBND huyện còn lại chưa phân bổ 6.908.234.000 đồng.

**2. Phân bổ nguồn dự phòng ngân sách huyện năm 2021** (Dự toán giao 9.041.000.000 đồng, kinh phí đã phân bổ 7.610.205.500 đồng, kinh phí còn lại chưa sử dụng 1.430.794.500 đồng)

**2.1.** Điều chỉnh giảm kinh phí hỗ trợ cho Trung tâm Y tế mua sắm trang thiết bị phòng, chống dịch bệnh Covid-19 (01 máy chụp X-Quang di động, xuất xứ Tây Ban Nha) tại Quyết định số 160/QĐ-UBND ngày 03/3/2021 của UBND huyện, số tiền 38.000.000 đồng.

**2.2.** Điều chỉnh tăng từ nguồn điều chỉnh giảm tại Quyết định số 160/QĐ-UBND ngày 03/3/2021 của UBND huyện và hỗ trợ cho các đơn vị từ nguồn dự phòng ngân sách huyện năm 2021, số tiền 1.231.753.000 đồng.

- Hỗ trợ Trung tâm Y tế huyện Yên Thế kinh phí phòng chống dịch bệnh Covid-19, số tiền 618.899.000 đồng. Trong đó:

+ Kinh phí mua Test xét nghiệm định tính kháng nguyên SARS-CoV-2, số tiền 189.000.000 đồng.

+ Hỗ trợ xăng xe ô tô phục vụ công tác phòng chống dịch Covid-19 từ tháng 9-12 năm 2021 (Gồm: Xăng xe chuyên người dân đi đến khu vực cách ly phòng, chống dịch; xăng xe chuyên mẫu bệnh phẩm Covid-19 đi xét nghiệm, Xăng xe đi tiêm, giám sát, chỉ đạo công tác phòng, chống dịch), số tiền 97.184.000 đồng.

+ Kinh phí thiết bị thiết yếu phục vụ phòng chống dịch Covid-19, số tiền 64.200.000 đồng.

+ Kinh phí phục vụ triển khai tiêm vacxin phòng chống Covid -19, số tiền 34.880.000 đồng.

+ Kinh phí mua trang thiết bị mua trang thiết bị phục vụ lấy mẫu xét nghiệm Covid-19 tích hợp nền tảng Bluzone, số tiền 20.600.000 đồng.

+ Hỗ trợ kinh phí cho cán bộ tăng cường phục vụ công tác phòng chống dịch Covid-19, số tiền 213.035.000 đồng.

*(Chi tiết tại điểm 1, mục III, Biểu số 01 kèm theo)*

- Bổ sung cho Ban CHQS huyện: Kinh phí đảm bảo tiền ăn các khu cách ly tập trung trên địa bàn huyện từ ngày 01/11/2021 đến hết ngày 09/11/2021, bao gồm cả tiền ăn của công dân cách ly (F1) và tiền ăn cán bộ khung phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 tại các khu cách ly tập trung huyện Yên Thế, số tiền 581.104.000 đồng.

- Bổ sung cho Phòng Lao động TB&XH kinh phí tập huấn cho doanh nghiệp về phòng, chống dịch bệnh Covid-19, số tiền 4.950.000 đồng.

- Bổ sung cho Phòng Y tế kinh phí in pa nô tuyên truyền thông điệp 5K, số tiền 9.000.000 đồng.

- Bổ sung cho Trung tâm Văn hóa TT và Thể thao kinh phí tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh Covid-19, số tiền 17.800.000 đồng.

*(Chi tiết tại mục IV, V, VI, VII Biểu số 01 kèm theo)*

- Kinh phí còn lại chưa phân bổ: 237.041.500 đồng.

**3. Phân bổ từ nguồn cắt giảm, tiết kiệm thêm 10% dự toán chi thường xuyên còn lại 7 tháng cuối năm 2021 của các đơn vị dự toán ngân sách huyện và UBND các xã, thị trấn tại Quyết định số 2492/QĐ-UBND ngày 30/6/2021 của Chủ tịch UBND huyện, số tiền 4.567.000.000 đồng.**

- Hỗ trợ Trung tâm Y tế huyện Yên Thế kinh phí mua vật tư, hóa chất phòng chống dịch bệnh Covid-19, số tiền 4.325.565.000 đồng.

*(Chi tiết theo điểm 2, mục III Biểu số 01 kèm theo)*

- Kinh phí còn lại chưa sử dụng 241.435.000 đồng.

**4. Phân bổ nguồn kinh phí (đối ứng nông thôn mới năm 2021, ngân sách xã chưa phân bổ) năm 2021 (tại Quyết định số 999/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND huyện, số tiền 3.800.000.000 đồng)**

- Hỗ trợ các xã Hồng Kỳ, Tam Hiệp, Tân Sỏi, Tân Hiệp kinh phí xây dựng các công trình thực hiện NTM năm 2021 đã có nguồn đối ứng của nhân dân (do Trung ương chưa bố trí nguồn), số tiền 1.750.000.000 đồng.

- Bổ sung cho UBND Hồng Kỳ kinh phí thưởng xã đạt chuẩn nông thôn mới 200.000.000 đồng, UBND xã Đồng Tâm đạt NTM nâng cao, số tiền 200.000.000 đồng.

- Bổ sung cho UBND các xã kinh phí thưởng 09 thôn về đích NTM năm 2021, số tiền 180.000.000 đồng (20.000.000 đồng/thôn).

- Bổ sung cho UBND các xã kinh phí thưởng thôn NTM kiểu mẫu (3 thôn), số tiền 150.000.000 đồng (50.000.000 đồng/thôn).

Kinh phí còn lại chưa phân bổ 1.320.000.000 đồng.

*(Chi tiết theo Biểu số 02 kèm theo)*

**5. Phân bổ nguồn sự nghiệp giáo dục năm 2021 (kinh phí lắp đặt camera giao đầu năm 2.000.000.000 đồng).**

- Hỗ trợ các trường mầm non, tiểu học kinh phí lắp đặt camera an ninh tại các trường, số tiền 2.000.000.000 đồng.

- Kinh phí còn lại chưa sử dụng 0 đồng.

*(Chi tiết theo Biểu số 03 kèm theo)*

**6. Điều chỉnh tăng, giảm nguồn sự nghiệp giáo dục năm 2021**

- Kinh phí chi lương, phụ cấp, các khoản có tính chất lương năm 2021 (Nguồn tự chủ, dự toán giao đầu năm 221.907.558.000 đồng).

+ Điều chỉnh giảm (lần 1) kinh phí chi lương, phụ cấp, các khoản có tính chất lương năm 2021 (nguồn tự chủ), số tiền 14.210.038.000 đồng.

+ Điều chỉnh tăng (lần 1), bổ sung cho các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, tiểu học và trung học cơ sở kinh phí chi lương, phụ cấp, các khoản có tính chất lương năm 2021 (nguồn tự chủ), số tiền 1.023.877.000 đồng.

- Kinh phí còn tồn sau khi điều chỉnh kinh phí chi lương, các khoản phụ cấp có tính chất lương năm 2021, để thực hiện bổ sung cho trả các chế độ chính sách; mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất các trường năm 2021, số tiền 13.186.161.000 đồng.

*(Chi tiết theo Biểu số 04 kèm theo)*

+ Bổ sung chi trả các chế độ chính sách 1.844.700.000 đồng, trong đó: kinh phí chi trả hỗ trợ chi phí học tập và miễn giảm học phí 424.448.000 đồng, điều chỉnh tăng kinh phí hỗ trợ ăn trưa cho trẻ 3, 4, 5 tuổi 549.312.000 đồng; kinh phí theo Thông tư số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC (học sinh khuyết tật) 129.032.000 đồng; kinh phí theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP (học sinh dân tộc rất ít người) 4.908.000 đồng; chế độ học bổng cho học sinh nội trú 737.000.000 đồng.

+ Phân bổ kinh phí mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất các trường MN, TH, THCS và trả nợ các công trình do Ban QLDA ĐTXD huyện làm chủ đầu tư, số tiền 8.937.342.000 đồng; *(Trong đó: Trả nợ đọng XDCB các công trình do Ban QLDA làm chủ đầu tư là 1.288.960.000 đồng; Kinh phí sửa chữa trang cơ sở vật chất các trường là 2.790.000.000 đồng; Kinh phí mua sắm trang thiết bị các trường học MN, TH, THCS là 4.858.382.000 đồng).*

*(Chi tiết theo Biểu số 05, 05.1, 05.2 kèm theo)*

+ Điều chỉnh tăng kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách năm 2021, số tiền 2.231.391.000 đồng.

+ Hỗ trợ trường tiểu học Hương Vỹ kinh phí trả nợ sửa chữa cơ sở vật chất năm 2021, số tiền 77.000.000 đồng.

+ Bổ sung cho Phòng Giáo dục và Đào tạo kinh phí Mua sắm máy tính bổ sung cho các trường năm 2021 còn thiếu, số tiền 90.000.000 đồng *(Đã bổ sung 233.955.000 từ tăng giảm nguồn chuyển nguồn tiết kiệm chi sự nghiệp giáo dục).*

- Kinh phí còn lại chưa sử dụng 5.728.000 đồng.

**7. Điều chỉnh tăng, giảm phương án chi chuyển nguồn năm 2020 sang năm 2021** *(nguồn vốn tiết kiệm chi thường xuyên - Kinh phí chuyển nguồn theo Quyết định số 180/QĐ-UBND ngày 15/3/2021; số 671/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của UBND huyện) số tiền 73.462.000 đồng).*

- Điều chỉnh tăng, giảm kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên giao cho Văn phòng HĐND&UBND huyện thực hiện, số tiền 73.462.000 đồng.

- Điều chỉnh tăng, giảm kinh phí tiết kiệm chi sự nghiệp giáo dục giao cho Phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện, số tiền 233.955.000 đồng.

*(Chi tiết theo Biểu 06 kèm theo)*

## **II. Phân bổ nguồn chưa sử dụng năm 2021**

### **1. Nguồn ngân sách huyện năm 2021**

1.1. Tổng dự toán còn tồn đến 19/11/2021: 26.775.962.518 đồng

- Tiết kiệm 10% đầu năm: 9.134.180.000 đồng (gồm: tiết kiệm 10% chi thường xuyên ngân sách huyện 7.829.180.000 đồng; tiết kiệm 10% chi thường xuyên ngân sách xã 1.305.000.000 đồng)

- Nguồn cải cách tiền lương: 8.878.155.018 đồng
- Rà soát cắt giảm dự toán, tiết kiệm lần 2: 6.908.234.000 đồng
- Ban thường vụ hỗ trợ các xã: 320.000.000 đồng
- Thẩm định giá đất: 100.000.000 đồng
- Thu hồi ngân sách từ sự nghiệp kinh tế khác: 216.917.000 đồng
- Dự phòng ngân sách: 237.041.500 đồng
- Tiết kiệm để phòng chống dịch lần 1: 241.435.000 đồng
- Chuyển nguồn kinh phí phòng chống dịch: 640.000.000 đồng
- Hỗ trợ do địa phương khác hỗ trợ: 100.000.000 đồng

*1.2. Phân bổ sử dụng nguồn còn tồn: 24.226.000.000 đồng.*

Trong đó:

- Dự kiến chuyển nguồn để thực hiện cải cách tiền lương chuyển sang năm 2022 thực hiện: 22.266.000.000 đồng. (Chi từ nguồn còn tồn Tiết kiệm 10% đầu năm: 9.134.180.000 đồng; Nguồn cải cách tiền lương: 8.878.155.018 đồng; Hỗ trợ do địa phương khác hỗ trợ: 100.000.000 đồng; Rà soát cắt giảm dự toán, tiết kiệm lần 2 là 4.153.664.982 đồng)

- Hỗ trợ Công an huyện kinh phí hoạt động: 300.000.000 đồng. (Chi từ nguồn còn tồn kinh phí Thẩm định giá đất: 100.000.000 đồng; Thu hồi ngân sách từ sự nghiệp kinh tế khác: 200.000.000 đồng)

- Bổ sung kinh phí diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện năm 2021 là 1.500.000.000 đồng; trong đó: Công an huyện là 670.385.000 đồng; Ban Chỉ huy Quân sự huyện là 829.615.000 đồng. (Tổng kinh phí bổ sung cho diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện năm 2021 là 2.500.000.000 đồng; trong đó chi từ dự toán giao đầu năm cho Ban chỉ huy quân sự huyện 1.000.000.000 đồng; từ nguồn còn tồn rà soát cắt giảm dự toán, tiết kiệm lần 2: 1.500.000.000 đồng)

*(Chi tiết kinh phí diễn tập KVPT tại Biểu số 07 kèm theo)*

- Bổ sung cho các xã Hương Vĩ, Đông Sơn, Đông Kỳ, thị trấn Bồ Hạ kinh phí phòng chống dịch Covid-19, số tiền 160.000.000 đồng (40.000.000 đồng/xã). (Chi từ nguồn còn tồn dự phòng ngân sách: 160.000.000 đồng)

**1.3** Nguồn kinh phí còn lại dự kiến kinh phí phòng chống dịch: 2.549.962.518 đồng. (Rà soát cắt giảm dự toán, tiết kiệm lần 2 còn 1.254.569.018 đồng; Dự phòng ngân sách 77.041.500 đồng; Chuyển nguồn kinh phí phòng chống dịch 640.000.000 đồng; Tiết kiệm để phòng chống dịch lần 1: 241.435.000 đồng; Ban thường vụ hỗ trợ các xã: 320.000.000 đồng; Thu hồi ngân sách từ sự nghiệp kinh tế khác: 16.917.000 đồng)

## **2. Nguồn ngân sách xã 2021**

2.1. Tổng dự toán còn tồn đến 19/11/2021: 3.724.576.000 đồng

- Nguồn hỗ trợ NTM: 1.320.000.000 đồng
- Nguồn xã chưa phân bổ: 494.576.000 đồng
- Nguồn rà soát thu hồi dự toán tại Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 11/8/2021 của UBND huyện, số tiền 1.910.000.000 đồng, trong đó 1.500.000.000 đồng đối ứng nông thôn mới năm 2021. Sự nghiệp văn hóa 410.000.000 đồng, gồm: Ngày hội văn hóa các dân tộc huyện Yên Thế (xã Xuân Lương) 300.000.000 đồng; kinh phí tổ chức Lễ hội chùa Lèo, đền thờ Nghĩa quân Yên Thế (thị trấn Phồn Xương) 50.000.000 đồng; kinh phí tổ chức Lễ hội đền Cầu Khoai, Đền Cô (xã Tam Hiệp) 30.000.000 đồng; kinh phí tổ chức lễ hội Đình Đình Thép (xã Tân Hiệp) 30.000.000 đồng.

2.2. Phân bổ sử dụng ngân sách xã còn lại năm 2021

- Bổ sung các xã điều chỉnh quy hoạch NTM 14 xã (150 triệu đồng/01 xã), số tiền 2.100.000.000 đồng.

(Chi tiết tại mục VIII, Biểu số 01 kèm theo)

- Bổ sung các xã, thị trấn kinh phí xây dựng công thông tin điện tử cấp xã (theo Kế hoạch chuyển đổi số), số tiền 870.000.000 đồng.

(Chi tiết tại mục IX, Biểu số 01 kèm theo)

- Bổ sung UBND xã Hồng Kỳ về đích nông thôn mới năm 2021, số tiền 300.000.000 đồng (trong đó: chi sửa chữa, cải tạo nhà làm việc UBND xã 250.000.000 đồng; hỗ trợ chi thường xuyên về đích nông thôn mới 50.000.000 đồng).

- Bổ sung UBND xã Đồng Tâm trả nợ đọng xây dựng cơ bản (công trình Đền Thác Thần xã Đồng Tâm; Hạng mục: San nền, xây kè đá, lát sân), số tiền 314.576.000 đồng.

- Bổ sung hỗ trợ cho các xã Hương Vĩ, Đông Sơn, Đồng Kỳ, thị trấn Bó Hạ kinh phí phòng chống dịch Covid-19, số tiền 40.000.000 đồng (10.000.000 đồng/xã).

- Kinh phí còn lại chưa sử dụng 100.000.000 đồng. (Nguồn sự nghiệp văn hóa BSMT cho Xuân Lương (ngày hội văn hóa các dân tộc)).

UBND huyện đề nghị Thường trực HĐND xem xét cho ý kiến./.

**Nơi nhận:**

- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng Tài chính – KH;
- Văn phòng HĐND và UBND huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Ngọc Sơn**